TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK SONG** **TỈNH ĐẮK NÔNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày 29-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Xuân Triệu

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Minh Hải

2. Ông Đinh Văn Dũng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Việt Dương – Thư ký Toà án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hanh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2018/TLST-HS, ngày 05 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 54/2018/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Lê Thế T, sinh ngày 24 tháng 8 năm 1984 tại tỉnh T; nơi ĐKHKTT: Thôn 3, xã E, huyện K, tỉnh Đ1; chỗ ở: Thôn T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hoá: 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Thế D và bà Phạm Thị H; có vợ là Võ Thị Lệ Th, sinh năm 1992 và 01 con sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 05/12/2017 bị Công an huyện Đ xử phạt 750.000đ (Bảy trăm năm mươi nghìn đồng) về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, ngày 05/02/2018 bị cáo đã nộp phạt theo Quyết định xử phạt; bị bắt tạm giữ, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2018 đến nay – có mặt.

2. Phạm Thị Y, sinh ngày 06 tháng 5 năm 1973 tại tỉnh N; nơi cư trú: Thôn T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc L và bà Nguyễn Thị L; có chồng là Vũ Văn Th, sinh năm 1970 và 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/5/2018 đến nay – có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/ Anh Nguyễn Đình C – vắng mặt.
Trú tại: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ.
2/ Anh Mai Văn H – vắng mặt.
Trú tại: Thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 01 năm 2018, Phạm Thị Y gặp và quen Lê Thế T là đối tượng nghiện ma túy. Do T không có chỗ ở nên Y đã cho T về sống chung với Y tại nhà thuộc thôn T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ. Trong thời gian sống chung, do T bị nghiện ma túy nên để có ma túy sử dụng, đồng thời bán lấy tiền tiêu xài, Lê Thế T đã lên Thành phố B, tỉnh Đ1 gặp mua ma túy của một đối tượng chưa rõ nhân thân lai lịch rồi mang về chia thành nhiều gói nhỏ để sử dụng và bán lại kiếm lời. Quá trình T bán ma túy thì Y biết, nên đã giúp sức cho T bán ma túy những khi T vắng nhà. T cũng hướng dẫn cho Y nhận biết các gói ma túy, gồm loại gói giấy màu trắng bán giá 500.000 đồng *(năm trăm ngàn đồng)* và gói giấy màu vàng bán giá 300.000 đồng *(ba trăm ngàn đồng)*.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã chứng minh được trong ngày 09/5/2018, Phạm Thị Y đã bán trái phép chất mà túy cho đối tượng Nguyễn Đình C, sinh năm: 1979, trú tại: thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ 04 lần cụ thể như sau:

Lần thứ 1: Khoảng 07 giờ 00 phút, ngày 09/05/2018, trong khi Y đang đứng bán hàng ở quầy tạp hóa gần nhà thì Nguyễn Đình C đến hỏi mua một gói ma túy loại 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)*. Do đã quen C trước đó nên Y hiểu rồi đồng ý bán. Y lấy trong người ra 01 gói ma túy, gói trong giấy bạc màu trắng đã chia sẵn, đựng trong túi nilon màu đen rồi đưa cho C, đồng thời lấy số tiền 500.000 đồng.

Lần thứ 2: Đến 09 giờ 30 phút ngày 09/05/2018, Y đang đứng bán hàng ở quầy tạp hóa của mình thì Nguyễn Đình C tiếp tục đến hỏi mua một gói ma túy loại 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)* Y đồng ý bán rồi lấy 01 gói ma túy đã chia sẵn được gói trong tờ giấy bạc màu vàng, đựng trong túi nilon màu đen đưa cho C, đồng thời lấy 300.000 đồng.

Lần thứ 3: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 09/05/2018, trong lúc Y đang đứng bán hàng thì Nguyễn Đình C tiếp tục đến hỏi mua một gói ma túy loại 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng),* Y đồng ý bán rồi lấy 01 gói ma túy đã phân sẵn được gói trong tờ giấy bạc màu vàng, đựng trong túi nilon màu đen đưa cho C, lấy số

tiền là 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*. Do lúc này Lê Thế T đang đứng gần Y nên Y đưa cho T số tiền 300.000 đồng.

Lần thứ 4: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 09/5/2018, Y đang đứng bán hàng ở quầy tạp hóa của mình thì Nguyễn Đình C tiếp tục đến hỏi mua ma túy loại 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng),* Y đồng ý bán rồi lấy 01 gói ma túy đã phân sẵn đưa cho C, sau đó lấy số tiền 500.000 đồng. Trong khi Y và C đang giao nhận ma túy, lấy tiền thì bị lực lượng Công an huyện Đắk Song bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật gồm:

Thu giữ trên người của Nguyễn Đình C 01 (một) gói giấy bạc bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục *(được niêm phong trong phong bì, ghi số 01);* thu giữ trên người của Phạm Thị Y 01 (một) gói giấy bạc màu vàng được gói trong tờ tiền mệnh giá 2000 đồng (hai nghìn đồng) bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục *(được niêm phong trong phong bì ghi số 02)*; thu giữ tại túi áo bên phải trên người của Lê Thế T 02 (hai) gói giấy bạc màu vàng được bỏ trong gói thuốc ngựa nâu bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục *(được niêm phong trong phong bì ghi số 03);* thu giữ 01 (một) tờ tiền Polime mệnh giá 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* có số seri: XS 10680654.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Y và Lê Thế T, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song đã thu giữ 19 gói giấy *(trong đó có 16 gói giấy bạc màu vàng, 03 gói giấy màu trắng)* bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, được đựng trong bịch nilon màu đen *(được niêm phong trong phong bì thư ghi số 04);* số tiền 50.000 đồng trên nền xi măng, dưới sạp bán hàng; tạm giữ giữ của Lê Thế T số tiền 9.127.000 đồng *(chín triệu một trăm hai mươi bảy nghìn đồng)* và tạm giữ của Phạm Thị Y số tiền 2.649.000 đồng *(hai triệu sáu trăm bốn mươi chín nghìn đồng).*

Tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song, Lê Thế T khai nhận, đã trực tiếp bán trái phép chất ma túy 03 lần cho hai đối tượng là Mai Văn H và Nguyễn Đình C, cụ thể:

Lần thứ 1: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 06/05/2018 Nguyễn Đình C đến nhà Y sau đó xuống phòng ngủ gặp T để mua ma túy. Sau khi gặp T, C nói T bán cho 01 gói ma túy loại 300.000 đồng *(ba trăm nghìn đồng)*. Do lúc này T chỉ còn gói ma túy loại 500.000 đồng nên T mở gói ma túy loại 500.000 đồng ra, dùng móng tay cắt đưa cho C số lượng ma túy tương đương với số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng), phần còn lại T cất để sử dụng.

Lần thứ 2: Khoảng 08 giờ 00 phút ngày 08/05/2018, T đang ở quầy tạp hóa của Y thì C đến gặp T rồi hỏi mua ma túy với giá 500.000 đồng, T đồng ý bán rồi lấy ra đưa cho C 01 gói ma túy được gói trong tờ giấy bạc màu trắng, C đưa cho T số tiền 500.000 đồng *(năm trăm nghìn đồng)* rồi đi về.

Lần thứ 3: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/05/2018, trong khi T đang ngồi trông quầy tạp hóa cho Y thì Mai Văn H, sinh năm: 1982, trú tại: thôn Th, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ đến hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng. Do biết nhau từ trước nên T đồng ý bán. H lấy ra 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng đưa cho T. Thời điểm này T không cầm sẵn loại ma túy 300.000 đồng nên nói với H "Có năm trăm thì lấy loại năm trăm luôn đi". H đồng ý mua nên T lấy ra trong túi áo khoác 01 gói thuốc ngựa nâu, rồi lấy trong gói ngựa nâu này 01 gói ma túy màu trắng, T dùng tay tách ra một miếng nhỏ gói vào tờ giấy bạc màu vàng để sử dụng, phần nhiều đưa cho H.

Tại Cơ quan điều tra, các đối tượng Nguyễn Đình C và Mai Văn H đều khai nhận nhận hành vi mua ma túy của Phạm Thị Y và Lê Thế T để sử dụng như Y và T đã khai nhận.

Tại bản kiết luận giám định số: 28/PC54 ngày 15/5/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: chất rắn dạng cục và dạng bột trong 23 gói giấy được niêm phong trong các bì thư được đánh số từ 01 đến 04 gửi đến giám định là chất Ma túy, là Heroine, cụ thể: Chất rắn trong phong bì thư số 01 có khối lượng (trọng lượng) là 0,0993 gam; Chất rắn trong phong bì thư số 02 có khối lượng (trọng lượng) là 1,0121 gam; Chất rắn trong phong bì thư số 03 có khối lượng (trọng lượng) là 0,0999 gam; Chất rắn trong phong bì thư số 04 có khối lượng (trọng lượng) là 2,4117gam. Tổng khối lượng (trọng lượng) là **3,623** gam. Tổng khối lượng (trọng lượng) hoàn lại sau giám định là 2,0633 gam.

Tại Bản cáo trạng số 57/CTr - VKS ngày 04 tháng 10 năm 2018, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song đã truy tố bị cáo Lê Thế T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Thị Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện VKS nhân dân huyện Đắk Song vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Sau khi phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng: điểm b, c khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lê Thế T mức án từ 09 đến 10 năm tù.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; các điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Thị Y mức án từ 07 đến 08 năm tù.

- Về hình phạt bổ sung: Tội phạm các bị cáo thực hiện có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy việc xử phạt bổ sung đối với các bị cáo là cần thiết nên HĐXX quyết định xử phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo số tiền 5.000.000đ.

- Về vật chứng vụ án: Đối với 2,0633 gam hêrôin hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền 2.649.000đ thu giữ của Phạm Thị Y: Đây là tài sản hợp pháp của Phạm Thị Y nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 9.127.000đ thu giữ của Lê Thế T trong đó có 2.400.000đ là tiền do bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 6.727.000đ là tài sản hợp pháp của Lê Thế T nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ tại hiện trường là tiền do các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Tại phiên toà các bị cáo không bào chữa gì về hành vi phạm tội của mình mà chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến và khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên toà ngày hôm nay phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án nên có đủ căn cứ kết luận: Để có ma túy sử dụng và bán lại cho các đối tượng khác kiếm lời, Lê Thế T đã mua ma túy của đối tượng không rõ nhân thân lai lịch tại thành phố B, tỉnh Đ1 rồi mang về nhà Phạm Thị Y, tại thôn T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ chia nhỏ số ma túy mua được, trực tiếp bán và đưa cho Phạm Thị Y bán giúp. Cụ thể: trong ngày 09/5/2018, Y đã 03 lần bán ma túy cho đối tượng Nguyễn Đình C; trong các ngày 06, 08 và 09/5/2018, Lê Thế T 03 lần bán ma túy cho Nguyễn Đình C và Mai Văn H. Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 09/5/2018, trong khi Phạm Thị Y đang giao dịch bán ma túy lần thứ 04 cho Nguyễn Đình C tại quầy tạp hóa của nhà Y, thuộc thôn T, xã Th, huyện Đ, tỉnh Đ thì bị Công an huyện Đắk Song bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: 04 gói giấy bạc chứa chất rắn màu trắng; 01 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng, có số seri: XS 10680654. Khám xét nơi ở của Y và T, thu

giữ 19 gói giấy chứa chất rắn màu trắng; số tiền 11.826.000 đồng *(trong đó tạm giữ của Phạm Thị Y 2.649.000 đồng, của T số tiền 9.127.000 đồng)*.

Kết quả giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Nông kết luận: số chất rắn màu trắng gửi đến giám định là ma túy, là Heroine. Tổng khối lượng (trọng lượng) là **3,623** gam.

Hành vi của bị cáo Lê Thế T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và hành vi của bị cáo Phạm Thị Y đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Việc Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song truy tố bị cáo Lê Thế T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự và bị cáo Phạm Thị Y về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 251 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ bảy năm đến mười lăm năm:

a).....

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

c) Đối với 02 người trở lên;

..."

3. ...

[3] Xét hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm hại đến chế độ quản lý của Nhà nước về việc cất giữ chất ma túy, nghiêm cấm và trừng trị nghiêm khắc mọi hành vi xâm phạm hoạt động quản lý về ma túy. Mặc dù nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi nhiều lần, HĐXX xét thấy cần xử phạt các bị cáo một mức hình phạt đủ nghiêm tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để giáo dục các bị cáo trở thành công dân tốt có ý thức chấp hành pháp luật cũng như răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Riêng bị cáo Lê Thế T đã có một tiền sự về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, là người trực tiếp mua ma túy về chia nhỏ để trực tiếp bán và nhờ Y bán cho người khác nhiều lần, phạm tội với hai tình tiết định khung tăng nặng nên cần xử phạt bị cáo T mức hình phạt cao hơn bị cáo Y.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa hôm nay và trong quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã tự thú về những lần phạm tội khác đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của BLHS cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[5] Xét đề nghị về mức hình phạt của vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố Nhà nước tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ cần chấp nhận.

[6] Về hình phạt bổ sung: Tội phạm các bị cáo thực hiện có quy định về hình phạt bổ sung là phạt tiền, xét thấy việc xử phạt bổ sung đối với các bị cáo là cần thiết nên HĐXX quyết định xử phạt bổ sung đối với mỗi bị cáo số tiền 5.000.000đ.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với 2,0633 gam hêrôin hoàn lại sau giám định không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 BLTTHS.

Đối với số tiền 2.649.000đ thu giữ của Phạm Thị Y: Đây là tài sản hợp pháp của Phạm Thị Y nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 9.127.000đ thu giữ của Lê Thế T trong đó có 2.400.000đ là tiền do bán trái phép chất ma túy mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước. Số tiền còn lại là 6.727.000đ là tài sản hợp pháp của Lê Thế T nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với số tiền 500.000đ thu giữ tại hiện trường là tiền do các bị cáo mua bán trái phép chất ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[8] Đối với hành vi của Nguyễn Đình C, Mai Văn H mua trái phép chất ma túy của Lê Thế T, Phạm Thị Y nhằm mục đích sử dụng nên Công an huyện Đắk Song đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền là phù hợp cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thế T, Phạm Thị Y phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Lê Thế T 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/5/2018.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị Y 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09/5/2018.

Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự, xử phạt bổ sung đối với bị cáo Lê Thế T, Phạm Thị Y mỗi bị cáo số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng).

Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 2 Điều 106 BLTTHS; áp dụng Điều 47 của BLHS: tịch thu tiêu hủy 2,0633 gam hêrôin hoàn lại sau giám định.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 2.900.000đ (trong đó: 2.400.000đ thu giữ của Lê Thế T và 500.000đ thu giữ tại hiện trường) là tiền do Lê Thế T, Phạm Thị Y bán trái phép chất ma túy mà có.

Tiếp tục tạm giữ của Phạm Thị Y số tiền 2.649.000đ để đảm bảo cho việc thi hành án.

Tiếp tục tạm giữ của Lê Thế T số tiền 6.727.000đ để đảm bảo thi hành án.

(Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/10/2018 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Song và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đắk Song).

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 BLTTHS; Điều 23; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Lê Thế T, Phạm Thị Y mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đắk Nông;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;*
- *Phòng PV 27 CA tỉnh Đắk Nông;*
- *VKSND huyện Đắk Song;*
- *Công an huyện Đắk Song;*
- *Chi cục THA DS huyện Đắk Song;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Nguyễn Xuân Triệu